

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Ngọc Ánh;

Ông Vũ Văn Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thanh S, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1997 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và con bà Ngô Thị N; vợ: Vy Thị N1, sinh năm 1996; con: có 01 con, sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: tại Bản án số 96/2020/HS-ST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn bị xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự, bị cáo chấp hành xong hình

phạt ngày 01/9/2021, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2023 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* bà Hoàng Thị T, sinh năm 1976; địa chỉ: số H đường L, khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/11/2023 bị cáo Lê Thanh S đi từ nhà đến địa bàn huyện C để chơi, khi đến đường Đ, thị trấn Đ, huyện C thấy quán tạp hóa của bà Hoàng Thị T có biển dịch vụ chuyển tiền 24/7 nên vào gặp và bảo T chuyển cho S 200.000 đồng vào số tài khoản 0001024891943 ngân hàng V của bị cáo và bị cáo đưa tiền mặt trả bà Hoàng Thị T. Sau đó, bị cáo Lê Thanh S tiếp tục bảo bà Hoàng Thị T chuyển tiền vào tài khoản của bị cáo 03 lần nữa với tổng số tiền 18.000.000 đồng, S đã chuyển trả toàn bộ tiền và phí chuyển tiền cho bà Hoàng Thị T (thỏa thuận chuyển 1.000.000 đồng, tiền phí là 5.000 đồng). Bị cáo S tự giới thiệu với bà Hoàng Thị T là người được công ty cử đi giám sát xưởng gỗ bóc ở trong đèo C, xã V, huyện C, chưa có chỗ ngủ nên bà Hoàng Thị T giới thiệu cho bị cáo S đi sang nhà nghỉ đối diện quán để nghỉ qua đêm.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/11/2023 do muốn đánh bạc trên mạng nhưng không có tiền nên S nảy sinh ý định lừa T chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng cho S. Sáng dùng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu đen, gắn sim số 0869482329 gọi điện thoại (theo số trên biển quảng cáo trước cửa quán), bảo bà T đến quán để chuyển tiền cho S. Để tạo sự tin tưởng của T, S nói dối là đang cần tiền để cọc tiền hàng gỗ bóc, khi kế toán công ty chuyển tiền sẽ trả lại và bảo T chuyển cho S số tiền 20.000.000 đồng, T đồng ý và dùng phần mềm ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại từ số tài khoản 100000553403 Ngân hàng V1 mang tên Hoàng Thị T, chuyển số tiền 20.000.000 đồng đến số tài khoản 0001024891943 Ngân hàng V mang tên Lê Thanh S vào hồi 06 giờ 42 phút. Nhận được tiền, S sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại, chuyển tiền đến tài khoản trên mạng để chơi game đánh bạc trên điện thoại của S qua ứng dụng “Sunclup”. Sau khi đánh bạc thua hết, S tiếp tục nói dối T cần thêm tiền để cọc tiền hàng, khi nào xe của công ty lên bóc hàng sẽ vào đón S và mang tiền mặt lên để trả, T tin và tiếp tục chuyển tiền cho S 03 lần với tổng số tiền 80.000.000 đồng, cụ thể lần đầu T chuyển số tiền 20.000.000 đồng vào hồi 07 giờ 47 phút, lần thứ hai chuyển 30.000.000 đồng vào hồi 09 giờ 07 phút, lần thứ ba chuyển số tiền 30.000.000 đồng vào hồi 11 giờ 26 phút. Sau mỗi lần nhận được tiền do T chuyển, S đều sử dụng để nạp tiền đánh bạc trên mạng thua hết. Đến tối ngày 08/11/2023 thấy S không trả tiền mà lấy nhiều lý do, biết bị S lừa nên ngày 09/11/2023 T có đơn trình báo đến Công an huyện C về việc bị S lừa đảo chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 100/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh L đã kết luận: Không tìm thấy dữ liệu của ứng dụng “Sunclup” từ ngày 07/11/2023 đến ngày 08/11/2023 trong điện thoại gửi giám định.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSCL ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra, cụ thể sáng ngày 08/11/2023, tại quán tạp hóa của bà Hoàng Thị T ở đường Đ thuộc khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lê Thanh S 04 lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tổng số tiền 100.000.000 đồng của Hoàng Thị T. Toàn bộ số tiền lừa đảo bà T, bị cáo đã dùng để đánh bạc online hết.

Bị hại bà Hoàng Thị T vắng mặt nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: sáng ngày 08/11/2023, tại quán tạp hóa của bà ở đường Đ thuộc khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lê Thanh S đã 04 lần dùng thủ đoạn gian dối lừa bà Hoàng Thị T để chiếm đoạt tổng số tiền 100.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu bị cáo Lê Thanh S phải hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường cho bị hại bà Hoàng Thị T tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu đen, số IMEI1: 864748052533600; IMEI2: 864748052533618, tịch thu tiêu hủy hai thẻ sim gồm 01 sim VIETTEL và 01 sim MOBIFONE thu giữ của bị cáo Lê Thanh S.

Phản tranh luận: bị cáo Lê Thanh S không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về để bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại bà Hoàng Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt đó không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Sáng ngày 08/11/2023, tại quán tạp hóa của Hoàng Thị T ở đường Đ thuộc khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Lê Thanh S 04 lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) của Hoàng Thị T. Sau khi nhận được tiền của bà Hoàng Thị T, bị cáo đã chuyển tiền vào tài khoản trên mạng để đánh bạc hết.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Thanh S là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Lê Thanh S là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, lười lao động, muốn có tiền để đánh bạc nên vẫn cố tình thực hiện chiếm đoạt của bà Hoàng Thị T với tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

[5] Từ nhận định tại đoạn [3, 4] đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Thanh S phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thanh S là người có nhân thân xấu vì đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội như phần đầu bản án đã nêu. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo thực hiện 04 lần chiếm đoạt tiền của bà Hoàng Thị T nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Thanh S, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Lê Thanh S ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Lê Thanh S vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện C.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu đen, số IMEI1: 864748052533600; IMEI2: 864748052533618, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 sim VIETTEL và 01 sim MOBIFONE không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Cáo trạng số: 24/CT-VKSCL ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Thanh S theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi bị cáo khai sử dụng số tiền 100.000.000 đồng lừa đảo chiếm đoạt được để đánh bạc trái phép trên không gian mạng. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng đã sử dụng các tài khoản nhận tiền của S nên sẽ tiếp tục tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị hại bà Hoàng Thị T yêu cầu bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường cho bà tổng số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo Lê Thanh S đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị T.

[12] Về án phí: bị cáo Lê Thanh S là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo Lê Thanh S, bị hại bà Hoàng Thị T được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 47, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Thanh S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 11 năm 2023.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường cho bà Hoàng Thị T tổng số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu đen, số IMEI1: 864748052533600; IMEI2: 864748052533618 thu giữ của bị cáo Lê Thanh S.

Tịch thu tiêu hủy hai thẻ sim gồm 01 sim VIETTEL số 0983380175 và 01 sim MOBIFONE số 0869482329 thu giữ của bị cáo Lê Thanh S.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 23 tháng 4 năm 2024).

5. Về án phí: bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo Lê Thanh S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại bà Hoàng Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; bị hại;
- Sơ Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Trương Thị Hương Giang